

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN ĐIỀU HÀNH
VỀ KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020
VÀ KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021**

**PHẦN A
BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

I. Các nội dung đã thảo luận của Hội đồng quản trị

Trong năm 2020, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng (Cảng Hải Phòng) đã tổ chức các cuộc họp Hội đồng quản trị để thảo luận các nội dung sau:

STT	Ngày họp	Kết luận của HĐQT	Ngày ký	Nội dung
1	28/02/2020	23/NQ-CHP	05/3/2020	- Chuẩn bị các nội dung thảo luận tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2020 - Công tác kiểm tra, đánh giá Người đại diện phần vốn của Cảng Hải Phòng tại các doanh nghiệp có vốn góp của Cảng Hải Phòng - Kiểm điểm tiến độ các dự án, công việc Ban điều hành đang triển khai theo yêu cầu của Hội đồng quản trị
2	11/6/2020	71/NQ-CHP	12/6/2020	- Báo cáo giữa kỳ Dự án đầu tư xây dựng các bến container số 3 và số 4 thuộc cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng (tại khu bến cảng Lạch Huyện), thành phố Hải Phòng - Kết quả sản xuất kinh doanh đến hết tháng 05/2020 và dự kiến kết quả sản xuất kinh doanh quý II/2020 - Tiến độ chi tiết việc thuê tư vấn xây dựng tổng thể các giải pháp cơ cấu quản trị, kinh doanh của Cảng Hải Phòng - Thành lập Tổ kiểm toán nội bộ Công ty

				- Chuẩn bị cho Đại hội cổ đông thường niên - Trích lập khấu hao, trích trước lãi vay trong năm 2020 đối với tài sản bến số 4, số 5 và khu bãi container thuộc bến cảng Chùa Vẽ - Cảng Hải Phòng
3	23/7/2020	1879/CHP-HĐQT 1881/CHP-HĐQT	24/7/2020	- Làm việc với Người đại diện phần vốn của Cảng Hải Phòng tại Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Cảng Đình Vũ - Làm việc với Người đại diện phần vốn của Cảng Hải Phòng tại Công ty cổ phần Lai dất và Vận tải Cảng Hải Phòng
4	10/8/2020	2025/CHP-HĐQT	11/8/2020	Công tác thị trường
5	25/10/2020	111/NQ-CHP	28/10/2020	- Kết quả sản xuất kinh doanh 09 tháng đầu năm 2020, kế hoạch sản xuất kinh doanh quý IV/2020 - Dự án đầu tư các bến cảng container số 3 và số 4 thuộc Cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng - Hợp tác với Công ty cổ phần Cảng Vinalines Đình Vũ - Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh sau khi chuyển đổi mô hình của Công ty TNHH một thành viên Trung tâm y tế Cảng Hải Phòng và Công ty TNHH một thành viên Đào tạo Kỹ thuật nghiệp vụ Cảng Hải Phòng - Chủ trương thoái vốn tại doanh nghiệp có vốn góp của CTCP Cảng Hải Phòng - Một số giải pháp nâng cao hiệu quả công tác quản trị và điều hành

Ngoài hình thức họp trực tiếp, Hội đồng quản trị Cảng Hải Phòng xem xét các nội dung liên quan đến hoạt động thường nhật của công ty, hoạt động quản trị công ty và các nội dung khác theo đề xuất của Tổng Giám đốc, các bộ phận giúp việc của Hội đồng quản trị dưới hình thức xin ý kiến các thành viên bằng văn bản.

II. Tổng kết công tác ban hành Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị trong năm 2020

Trong năm 2020, Hội đồng quản trị Cảng Hải Phòng đã ban hành 124 Nghị quyết và 66 Quyết định để triển khai Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và chỉ đạo công tác quản trị, sản xuất kinh doanh theo đúng thẩm quyền được quy định tại Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành.

III. Kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2020

STT	Nội dung	Kết quả
1	Chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2020	Trình bày tại phần B của Báo cáo
2	Lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2020	Nhận ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị đã lựa chọn Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC

IV. Hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị trong năm 2020

4.1. Hoạt động của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị thường xuyên thông báo các Nghị quyết và nội dung các cuộc họp Hội đồng quản trị cho Tổng Giám đốc công ty.

Hội đồng quản trị thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Nghị quyết và các vấn đề Hội đồng quản trị ủy quyền cho Tổng Giám đốc, yêu cầu Tổng Giám đốc báo cáo định kỳ và đột xuất các kết quả đạt được cũng như các khó khăn đang gặp phải.

Hội đồng quản trị thường xuyên tham gia các buổi họp của Ban điều hành để nắm bắt thông tin, trao đổi trực tiếp và cùng tháo gỡ khó khăn trong hoạt động điều hành sản xuất của công ty.

Thực hiện quy định tại Điều lệ Cảng Hải Phòng, ngoài các cuộc họp tập trung, Hội đồng quản trị đã thực hiện xin ý kiến các thành viên bằng văn bản để nhanh chóng thảo luận và đưa ra các quyết định chỉ đạo đối với Ban điều hành. Các văn bản xin ý kiến và tài liệu liên quan được lưu giữ tại công ty làm cơ sở pháp lý cho công tác kiểm tra, đánh giá hiệu quả hoạt động của Hội đồng quản trị.

Hội đồng quản trị đã bổ nhiệm ông Nguyễn Tường Anh giữ chức vụ Tổng Giám đốc Công ty từ ngày 01/02/2020 và chỉ đạo thực hiện đăng ký thay đổi Người đại diện theo pháp luật trên Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, hồ sơ quản lý công ty niêm yết và các hồ sơ có liên quan khác của Cảng Hải Phòng bảo đảm kịp thời và đúng quy định pháp luật hiện hành.

4.2. Hoạt động của từng thành viên Hội đồng quản trị

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT	Ngày không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Phạm Hồng Minh	Chủ tịch HĐQT	26/6/2019		05/05	100%	
2	Ông Nguyễn Tường Anh	Thành viên HĐQT	26/6/2019		05/05	100%	
3	Ông Nguyễn Văn Dũng	Thành viên HĐQT	29/6/2018		05/05	100%	

4	Ông Lương Đình Minh	Thành viên HĐQT	26/6/2019		05/05	100%	
5	Bà Đỗ Thị Thanh Thủy	Thành viên HĐQT	29/6/2018		05/05	100%	
6	Ông Vũ Quyết Thắng	Thành viên độc lập HĐQT	29/6/2018		05/05	100%	
7	Ông Nguyễn Xuân Kỳ	Thành viên độc lập HĐQT	29/6/2018		05/05	100%	

Ngoài các buổi họp thường kỳ/đợt xuất của Hội đồng quản trị, các thành viên Hội đồng quản trị còn thực hiện trao đổi thông tin qua email để thảo luận, tham gia ý kiến về các nội dung theo thẩm quyền. Việc trao đổi bằng hình thức này là thường xuyên và tích cực. Ý kiến tham gia, đề xuất của các thành viên đều được bộ phận Thư ký Công ty tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Hội đồng quản trị và lưu giữ tại văn phòng Hội đồng quản trị.

Các thành viên Hội đồng quản trị, trên cơ sở phân công nhiệm vụ và nhu cầu nắm bắt thông tin trong các hoạt động sản xuất kinh doanh của Cảng Hải Phòng, tích cực, chủ động tham gia các buổi họp, buổi làm việc chuyên đề của Ban điều hành. Từ đó, có những ý kiến tham gia tích cực và hiệu quả đối với hoạt động quản trị, điều hành của Cảng Hải Phòng.

V. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị; Thu nhập của Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng.

5.1. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đã thông qua tại kỳ họp thường niên năm 2020, Cảng Hải Phòng đã thực hiện chi trả tiền lương, thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị công ty như sau:

- Tổng mức thù lao Cảng Hải Phòng chi trả cho thành viên Hội đồng quản trị không chuyên trách: 540 triệu đồng.

- Thành viên Hội đồng quản trị chuyên trách (chức danh thành viên Hội đồng quản trị chuyên trách và Chủ tịch Hội đồng quản trị) được hưởng lương quỹ lương Người quản lý chuyên trách của Cảng Hải Phòng.

Ngoài khoản thu nhập từ tiền lương, các thành viên Hội đồng quản trị còn được hưởng các quyền lợi khác theo quy định của Cảng Hải Phòng.

5.2. Thu nhập của Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng.

Thu nhập của Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng theo quy định của Nhà nước và các quy định của Cảng Hải Phòng gồm tiền lương, tiền ăn giữa ca, thưởng Người quản lý năm 2019, kinh phí tham quan du lịch và một số quyền lợi hợp pháp khác. Tiền lương của Tổng Giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng được hưởng lương quỹ lương Người quản lý chuyên trách của Cảng Hải Phòng.

5.3 Quỹ lương Người quản lý chuyên trách của Cảng Hải Phòng

Năm 2020, quỹ lương Người quản lý chuyên trách của Cảng Hải Phòng là 8.208 triệu đồng, được áp dụng cho các đối tượng sau: Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên

chuyên trách Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và Trưởng Ban Kiểm soát.

VI. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Tổng Giám đốc Công ty và những người điều hành của Công ty

Hội đồng quản trị Cảng Hải Phòng đã giao nhiệm vụ và thường xuyên giám sát hoạt động điều hành công ty của Tổng Giám đốc, cụ thể như sau:

- Các hoạt động sản xuất kinh doanh, khai thác, mở rộng thị trường tiếp tục được duy trì, các dự án đầu tư cấp thiết được ưu tiên triển khai trước để đảm bảo sản xuất kinh doanh, các dự án đầu tư tiềm năng trong tương lai được nghiên cứu, thảo luận và tham vấn ý kiến chuyên môn để đảm bảo đầu tư hiệu quả trên cơ sở cơ cấu lại nguồn vốn.

- Giám sát chặt chẽ quy trình đầu tư các dự án, đảm bảo việc đầu tư được thực hiện theo đúng định hướng phát triển của công ty và quy định của pháp luật, đặc biệt là đẩy nhanh tiến độ dự án đầu tư hai cầu cảng tại khu vực Lạch Huyện.

- Chỉ đạo Tổng Giám đốc thực hiện phân công lại công tác điều hành trong Ban điều hành sau khi có sự bổ sung về nhân sự quản lý của công ty.

- Kiểm soát chặt chẽ các nguồn thu, chi; có biện pháp tiết kiệm, giảm chi phí, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh; đầu tư theo hướng hiện đại hóa các thiết bị, tạo sự phát triển ổn định lâu dài, mở rộng các dịch vụ để tăng năng lực khai thác cảng và nâng cao chất lượng dịch vụ.

- Chỉ đạo mở rộng các dịch vụ để tăng năng lực cạnh tranh, đáp ứng yêu cầu khách hàng; đổi mới công nghệ xếp dỡ, tăng năng suất lao động, nâng cao hiệu quả của doanh nghiệp.

- Chỉ đạo Tổng Giám đốc rà soát tổng thể, xem xét lại phương thức triển khai các dự án công nghệ thông tin của công ty bảo đảm hiệu quả và tính kinh tế. Trong đó, đặc biệt đẩy nhanh tiến độ các hạng mục công nghệ thông tin có chức năng kết nối doanh nghiệp với khách hàng và cơ quan quản lý. Bên cạnh đó, những hạng mục thuộc nội dung cam kết với khách hàng để tăng hiệu quả, năng suất lao động và chất lượng dịch vụ cũng được Hội đồng quản trị đặc biệt giám sát về tiến độ và chất lượng.

- Chỉ đạo Tổng Giám đốc nhanh chóng triển khai các kế hoạch hợp tác với khách hàng trong việc khai thác các dịch vụ hậu cầu logistics nhằm tăng cường mối liên kết giữa công ty với khách hàng, đồng thời tạo thêm nguồn thu tài chính cho công ty.

- Chỉ đạo Tổng Giám đốc thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công bố thông tin của công ty theo đúng quy định.

- Hội đồng quản trị thường xuyên kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết và các vấn đề Hội đồng quản trị ủy quyền cho Tổng Giám đốc, yêu cầu Tổng Giám đốc báo cáo định kỳ và đột xuất các kết quả đạt được cũng như các khó khăn đang gặp phải.

- Theo quy định của Công ty và đề nghị của Ban điều hành, Hội đồng quản trị tham gia các buổi họp của Ban điều hành để nắm bắt thông tin, trao đổi trực tiếp và cùng tháo gỡ khó khăn trong hoạt động điều hành sản xuất của Công ty.

VII. Hoạt động của tiểu ban hỗ trợ

Hiện nay, Hội đồng quản trị Công ty có một Tiểu ban giúp việc là Tiểu ban nghiên cứu phát triển Cảng Hải Phòng (Tiểu ban) được thành lập từ năm 2016. Trong năm 2019,

do có sự thay đổi về nhân sự của Công ty nên Hội đồng quản trị đã quyết định kiện toàn nhân sự của Tiểu ban để bảo đảm tính phù hợp và hiệu quả. Trong năm 2020, Tiểu ban vẫn tiếp tục thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu, tham mưu cho Hội đồng quản trị Công ty các nội dung liên quan đến kế hoạch di dời khu bến Cảng Hoàng Diệu và Dự án đầu tư 02 bến container số 3,4 thuộc Cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng.

Ngày 09/10/2019, Phó Thủ tướng Chính phủ Trịnh Đình Dũng đã ký Quyết định số 1323/QĐ-TTg phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án đầu tư các bến cảng container quốc tế số 3 và số 4 thuộc Cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng - Cảng Hải Phòng. Trên cơ sở này, Tiểu ban nghiên cứu phát triển Cảng Hải Phòng tiếp tục thực hiện nhiệm vụ tham mưu cho Hội đồng quản trị triển khai các công tác tiếp theo để đẩy nhanh tiến độ đầu tư hai cầu cảng số 3, 4 tại Lạch Huyện để bảo đảm hoàn thành dự án đúng tiến độ Công ty đã đề ra.

Trong năm 2020, Tiểu ban nghiên cứu phát triển Cảng Hải Phòng đã tổ chức 05 cuộc họp để nghe đơn vị tư vấn báo cáo tiến độ các nội dung của Dự án đầu tư xây dựng các bến container số 3 và số 4 thuộc cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng (tại khu bến cảng Lạch Huyện), thành phố Hải Phòng. Kết luận cuộc họp, thay mặt tiểu ban, Trưởng tiểu ban đã chỉ đạo đơn vị tư vấn và các đơn vị, phòng ban của Cảng Hải Phòng một số nội dung để đẩy nhanh tiến độ Dự án.

VIII. Đánh giá của thành viên độc lập Hội đồng quản trị về hoạt động của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị Cảng Hải Phòng có 02 thành viên độc lập Hội đồng quản trị, đã tham gia hoạt động của Hội đồng quản trị từ năm 2018, trong đó có 01 thành viên được phân công theo dõi lĩnh vực kinh doanh tiếp thị, 01 thành viên được phân công theo dõi lĩnh vực đầu tư, sửa chữa. Đây là hai nội dung trọng yếu của công ty cần có sự theo dõi sát sao và tư vấn kịp thời, đặc biệt là trong giai đoạn Cảng Hải Phòng vừa duy trì sản xuất kinh doanh vừa đầu tư phát triển mở rộng tại khu vực Lạch Huyện. Trong năm 2020, các thành viên độc lập Hội đồng quản trị đã tích cực, chủ động trao đổi thông tin với Hội đồng quản trị và Ban điều hành để đưa ra những khuyến nghị, đề xuất hợp lý, hiệu quả.

Trên cơ sở kết quả sản xuất kinh doanh và các mặt hoạt động của Cảng Hải Phòng nói chung và công tác quản trị của Hội đồng quản trị nói riêng, các thành viên độc lập Hội đồng quản trị có một số đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị Cảng Hải Phòng trong năm 2020 như sau:

Về các nội dung đã thảo luận của Hội đồng quản trị: Là một hoạt động thường xuyên và cơ bản, Hội đồng quản trị xem xét đề xuất của Ban điều hành, các bộ phận giúp việc trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm quy định tại Điều lệ công ty, các Quy chế của công ty và pháp luật hiện hành. Bên cạnh đó, Hội đồng quản trị vẫn chủ động nghiên cứu, thảo luận nhiều nội dung liên quan đến hoạt động quản trị công ty và định hướng phát triển của công ty.

Về việc ban hành các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị: Việc thông qua các nội dung cần thảo luận được thực hiện bằng hình thức biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp hoặc xin ý kiến bằng văn bản. Việc biểu quyết thông qua các nội dung tuân thủ nguyên tắc đa số và các yêu cầu khác quy định tại Điều lệ và các Quy chế của công ty. Ý kiến của các thành viên Hội đồng quản trị được tổng hợp thành Biên bản, là cơ sở để Chủ tịch Hội đồng quản trị ký ban hành các Nghị quyết, Quyết định và được lưu giữ tại bộ phận Thư ký Công ty để thuận lợi cho việc tra cứu. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội

đồng quản trị đều được thông báo tới Ban kiểm soát, Ban điều hành.

Về việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2020: Trên cơ sở kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 được Đại hội đồng cổ đông thông qua, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo và giám sát việc triển khai thực hiện kế hoạch này của Ban điều hành thông qua việc giao kế hoạch hàng quý. Hội đồng quản trị đã giao cho bộ phận Thư ký Công ty cập nhật tiến độ thực hiện các chỉ đạo của Hội đồng quản trị đối với Ban điều hành và các bộ phận có liên quan để có kịp thời nhắc nhở, đôn đốc, bảo đảm hiệu quả công việc.

Về hoạt động của Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị: Hoạt động của Hội đồng quản trị nói chung và của từng thành viên Hội đồng quản trị được điều chỉnh bởi Điều lệ, các Quy chế của công ty và pháp luật hiện hành. Không có hành vi vượt quyền, lạm quyền trong quá trình thực hiện nhiệm vụ quyền hạn. Trong năm 2020, theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng quản trị, các thành viên Hội đồng quản trị đã được phân thành các nhóm để giám sát ba lĩnh vực trọng yếu của công ty gồm kinh doanh khai thác, kỹ thuật và đầu tư, nội chính. Các nhóm đã tích cực, chủ động xây dựng chương trình làm việc với Ban điều hành dưới các hình thức họp trực tuyến, trao đổi email để phù hợp với tình hình dịch bệnh Covid và bảo đảm hiệu quả công việc.

Về thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị; Thu nhập của Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng: Thù lao, tiền lương và các lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị, Ban điều hành được quy định và giám sát thực hiện trên cơ sở các Quy chế, Quy định về quản lý tài chính, tiền lương của Cảng Hải Phòng. Nhìn chung, nội dung này là được thực hiện minh bạch và nghiêm túc.

Về hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban điều hành: Hội đồng quản trị giám sát hoạt động của Ban điều hành thông qua việc yêu cầu Ban điều hành báo cáo bằng văn bản hoặc báo cáo trực tiếp tại cuộc họp và được thực hiện toàn diện trên các hoạt động của công ty. Nhìn chung, hoạt động giám sát được thực hiện đúng thẩm quyền và hiệu quả.

Về hoạt động của Tiểu ban hỗ trợ: Tiểu ban đã thực hiện đúng trách nhiệm, quyền hạn được giao khi thực hiện công tác tham mưu cho Hội đồng quản trị.

IX. Các giao dịch giữa Cảng Hải Phòng, công ty con, công ty do Cảng Hải Phòng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa Cảng Hải Phòng với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.

Cảng Hải Phòng đã công bố thông tin các giao dịch này tại Báo cáo tình hình quản trị công ty theo quy định về quản trị công ty đại chúng. Báo cáo này được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Cảng Hải Phòng và báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

X. Các kế hoạch tương lai

1. Mục tiêu phát triển chung của Công ty

1.1. Về định vị thị trường và thương hiệu

Giữ vững vị thế là doanh nghiệp **cảng biển đứng đầu** tại khu vực miền Bắc, có quy mô lớn về thị phần, doanh thu và tối đa hóa lợi nhuận.

1.2. Về mục tiêu tài chính

- Tăng trưởng ổn định chỉ tiêu sản lượng, doanh thu, đặc biệt chỉ tiêu lợi nhuận đảm bảo tối đa khi thành phố thực hiện xây các cầu bắc qua sông Cẩm, di dời Cảng Hoàng Diệu và hoàn thành đầu tư 02 bến tại Lạch Huyện đúng tiến độ, khai thác có hiệu quả.

- Bảo toàn và phát triển vốn, thu hút được vốn đầu tư của các nhà đầu tư chiến lược, ưu tiên các đối tác là doanh nghiệp có lợi ích từ dịch vụ khai thác cảng.

1.3. Về công tác thị trường, khai thác

- Tiếp tục xây dựng kế hoạch và chiến lược kinh doanh phù hợp, nâng cao chất lượng dịch vụ năng lực cạnh tranh, có chính sách phù hợp, nhằm giữ chân các khách hàng hiện có và tiếp cận những khách hàng mới.

- Duy trì tốc độ tăng trưởng, bảo vệ thị phần cảng biển thông qua chiếm lĩnh thị trường, tăng khối lượng, chất lượng và đa dạng hóa các dịch vụ được cung cấp.

- Phát triển hoạt động dịch vụ logistics theo mục tiêu hợp lực nguồn lực để phát triển trên nền tảng phát huy tối đa, hệ thống cơ sở vật chất, phương tiện thiết bị của Cảng và phối hợp chặt chẽ với các doanh nghiệp thành viên của VIMC cùng nhau phát triển dịch vụ chuỗi.

- Liên doanh, liên kết với các đối tác lớn, có uy tín trong khu vực và trên thế giới nhằm phát triển và hiện thực hóa các cơ hội kinh doanh, tận dụng thế mạnh về nguồn vốn, công nghệ, trình độ, kinh nghiệm và mạng lưới toàn cầu của đối tác để ngày một lớn mạnh hơn.

- Tối ưu hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Chi nhánh Cảng Tân Vũ, Cảng Chùa Vẽ. Khai thác tối đa công suất các bến cảng và hiệu suất sử dụng trang thiết bị.

1.4. Về đầu tư phát triển mở rộng

- Triển khai xây dựng Dự án xây dựng 02 bến cảng tại khu vực Lạch Huyện và đưa vào khai thác vào năm 2023.

- Sử dụng mô hình tài sản tinh gọn (chuyển các trang thiết bị sử dụng không hiệu quả/kém hiệu quả/không phù hợp sang các vị trí mới/sử dụng ở dự án mới hoặc liên doanh, liên kết khi đầu tư mới trang thiết bị), tăng cường hợp tác với các hãng tàu/khách hàng để đầu tư trang thiết bị phục vụ khai thác hàng hóa trên quan điểm đôi bên cùng có lợi nhằm tăng cường mối quan hệ với khách hàng và hãng tàu.

1.5. Về phát triển công nghệ thông tin

Tập trung đầu tư, phát triển hệ thống CNTT dựa trên nền tảng dữ liệu tập trung, tiên tiến nhằm phát triển thành một cảng biển điện tử có quy mô tại khu vực, mở ra không gian phát triển và tạo giá trị mới, đưa CNTT trở thành hoạt động xương sống trong hoạt động quản trị doanh nghiệp và khai thác cảng, tạo lợi thế cạnh tranh cho doanh nghiệp.

1.6. Về cơ cấu tổ chức và quản trị doanh nghiệp

- Tăng cường quản trị doanh nghiệp theo những thông lệ tiên tiến nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh của Cảng. Xây dựng lại hệ thống quy trình tiêu chuẩn được số hóa, tinh gọn và cải tiến liên tục nhằm cung cấp cho khách hàng dịch vụ có chất lượng tốt nhất và tạo môi trường kinh doanh thúc đẩy tính linh hoạt, tự chủ, tự chịu trách nhiệm.

- Đổi mới, hoàn thiện cơ cấu lại bộ máy tổ chức, mô hình hoạt động của các chi nhánh đơn vị trong toàn Cảng theo hướng tinh gọn, linh hoạt, chuyên nghiệp hóa, tăng phân cấp, phân quyền và thích nghi với sự thay đổi.

- Đẩy mạnh công tác cán bộ, đào tạo, đào tạo lại, đào tạo bổ sung tay nghề cho đội ngũ lao động nhằm sử dụng lao động hiệu quả, một người đảm nhiệm nhiều công việc cùng ngành nghề, tăng năng suất lao động, hiệu quả trong công tác quản lý.

- Xây dựng văn hóa doanh nghiệp theo chuẩn mực lắng nghe thấu hiểu, tận tụy với khách hàng, lấy khách hàng làm trung tâm trong mọi hoạt động của doanh nghiệp.

- Quản trị, quản lý nâng cao hiệu quả, tối ưu hoạt động sản xuất kinh doanh của các công ty Cảng Hải Phòng góp vốn chi phối, nhằm tăng nguồn tài chính, xây dựng khối liên kết hỗ trợ cùng nhau phát triển. Đánh giá xu hướng phát triển và hiệu quả của các công ty góp vốn, sẵn sàng có phương án kịp thời (thoái vốn) để bảo tồn nguồn vốn.

- Phát triển nguồn nhân lực theo chiều sâu, xây dựng đội ngũ cán bộ công nhân viên có Tâm – Tài- Đức với phương châm tổ chức vì cá nhân và cá nhân cống hiến cho tổ chức, cùng với việc thực hiện chế độ đãi ngộ nhằm thu hút và giữ chân người tài.

- Thực hiện có hiệu quả công tác di dời Cảng Hoàng Diệu và phát triển nguồn nhân lực đảm bảo đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh.

1.7. Về quản trị và kiểm soát rủi ro

Kiểm soát tốt rủi ro trong quá trình hoạt động nhằm giảm thiểu khả năng xảy ra và ảnh hưởng của các nguy cơ rủi ro. Tiến tới xây dựng mô hình 3 tầng phòng vệ để kiểm soát rủi ro cho doanh nghiệp.

2. Giải pháp trọng tâm

Để giữ vững vị trí, thương hiệu là cảng chủ đạo trong khu vực, thực hiện được các mục tiêu đề ra, Cảng Hải Phòng tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp trọng tâm trong tất cả các mặt hoạt động của công ty, trong đó tập trung vào ba nhóm giải pháp trọng tâm sau:

- Nắm bắt thông tin về quy hoạch phát triển Cảng trong khu vực để nghiên cứu, xây dựng các giải pháp và chiến lược kinh doanh phát triển Cảng lâu dài. Nghiên cứu khả năng hợp tác, liên doanh liên kết, hoạt động logistics với các khách hàng để cùng nhau khai thác hiệu quả các hạ tầng cơ sở sẵn có của Cảng Hải Phòng.

- Khai thác có hiệu quả năng lực nội tại của Cảng Hải Phòng nhằm gia tăng chất lượng dịch vụ, tiết giảm chi phí sản xuất đảm bảo tính cạnh tranh.

- Tập trung, huy động mọi nguồn lực để đầu tư mở rộng phát triển Cảng, đầu tư chiều sâu nhằm nâng cao năng lực sản xuất kinh doanh và tăng khả năng cạnh tranh.

PHẦN B
KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH
VÀ BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

I. Đặc điểm tình hình thị trường

1. Thị trường hàng hóa khu vực Hải Phòng

Năm 2020, thị trường hàng hóa có nhiều biến động với sự ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 và tình hình thời tiết khắc nghiệt. Tuy nhiên, tổng sản lượng thông qua cảng bằng tàu biển khu vực Hải Phòng vẫn đạt 72,363 triệu tấn, tăng 1,7% so với năm 2019 (71,156 triệu tấn). Trong đó hàng container tăng 6,6% và hàng ngoài container (trừ hàng lỏng) giảm 7,4% so với năm trước.

2. Tình hình Cảng Hải Phòng

* Khó khăn:

- Tình hình cạnh tranh giữa các cảng biển khu vực Hải Phòng ngày càng gay gắt. Sự phát triển nhanh chóng của Cảng quốc tế Lạch Huyện (năm 2020 đạt 658.724 TEU, chiếm 12,6% SL cont khu vực) dẫn đến thị phần hàng container bị chia sẻ. Từ tháng 6/2020, cảng Mipec đi vào hoạt động, khai thác cả hàng container và hàng ngoài container. Cạnh tranh khốc liệt giữa các cảng đã đẩy giá cước dịch vụ xếp dỡ xuống thấp, đặc biệt đối với hàng hóa vận chuyển nội địa.

- Sản lượng hàng ô tô suy giảm mạnh (chỉ đạt 68,8%) so với cùng kỳ và sản lượng container lạnh giảm, luân chuyển nhanh dẫn đến doanh thu lưu kho bãi giảm, chỉ bằng 63,6% so với cùng kỳ năm 2019.

- Do ảnh hưởng của dịch bệnh, nhiều khách hàng, đại lý, hãng tàu gặp khó khăn trong sản xuất kinh doanh đề nghị cảng chia sẻ, hỗ trợ làm ảnh hưởng tới doanh thu của Công ty.

- Luồng chưa được nạo vét kịp thời gây khó khăn trong khai thác cảng và ảnh hưởng đến việc đàm phán, thu hút khách hàng.

* Thuận lợi:

- Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty đã chỉ đạo quyết liệt trên tất cả các lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh, với mục tiêu khách hàng là trọng tâm, triển khai hiệu quả các giải pháp đáp ứng yêu cầu của khách hàng. Vì vậy trong năm 2020, Cảng đã ổn định, giữ vững khách hàng truyền thống và thu hút thêm các khách hàng mới.

- Các đơn vị, chi nhánh trực thuộc ngày càng được giao quyền chủ động hơn trong công tác thị trường, tổ chức sản xuất và đã phát huy tối đa nội lực trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Tình hình trật tự trị an được giữ vững, thu nhập cán bộ công nhân viên tương đối ổn định. Tập thể lãnh đạo cảng cùng toàn thể cán bộ công nhân viên quyết tâm cao, nỗ lực hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao.

II. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

1. Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chính năm 2020

1.1. Kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng

- Sản lượng thông qua: 21,727 triệu tấn, đạt 102,7% kế hoạch năm (21,15 triệu tấn), tăng 3,9% so với thực hiện năm 2019 (20,917 triệu tấn), trong đó container 1.297.920 teu, tăng 2,1% so với thực hiện năm 2019 (1.270.700 teu).

- Doanh thu: thực hiện 1.279,255 tỷ đồng, đạt 95,7% kế hoạch năm (1.336,5 tỷ đồng), bằng 95,8% so với thực hiện năm 2019 (1.335,294 tỷ đồng). Trong đó: doanh thu sản xuất kinh doanh chính 1.147,329 tỷ đồng, đạt 95,4% kế hoạch năm (1.202,3 tỷ đồng) và bằng 98,1% so với thực hiện năm 2019 (1.169,372 tỷ đồng).

- Lợi nhuận trước thuế: thực hiện 392,972 tỷ đồng, đạt 110,4% kế hoạch (355,85 tỷ đồng), tăng 1,3% so với thực hiện năm 2019 (387,9 tỷ đồng). Lợi nhuận Công ty mẹ năm 2020 chỉ tăng nhẹ so với năm 2019 do năm 2019 có doanh thu từ lợi nhuận Cảng Hoàng Diệu (34,286 tỷ đồng), nguồn tiền này của năm 2020 được tính cho năm 2021.

(Chi tiết thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh theo Biểu số 01A)

1.2. Kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng và các công ty TNHH một thành viên do Cảng Hải Phòng làm chủ sở hữu

- Sản lượng thông qua: 27,823 triệu tấn, đạt 101,2% kế hoạch năm (27,5 triệu tấn), tăng 3,4% so với thực hiện năm 2019 (26,918 triệu tấn), trong đó container thực hiện 1.297.920 teu, đạt 99,8% kế hoạch (1.300.000 teu) và tăng 2,1% so với thực hiện năm 2019 (1.270.700 teu).

- Doanh thu: thực hiện 1.649,772 tỷ đồng đạt 95,3% kế hoạch năm (1.731,5 tỷ đồng), giảm 2,6% so với thực hiện năm 2019 (1.694,030 tỷ đồng). Trong đó doanh thu sản xuất kinh doanh chính 1.495,639 tỷ đồng, giảm 2,9% so với thực hiện năm 2019 (1.539,809 tỷ đồng).

- Lợi nhuận trước thuế: thực hiện 453,863 tỷ đồng, đạt 109,4% kế hoạch năm (415 tỷ đồng), tăng 14,4% so với thực hiện năm 2019 (396,644 tỷ đồng).

(Chi tiết thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh theo Biểu số 01B)

1.3. Kết quả sản xuất kinh doanh hợp nhất của Cảng Hải Phòng (bao gồm Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng, các công ty Cảng nắm giữ trên 50% vốn điều lệ và các công ty liên doanh liên kết)

- Sản lượng thông qua: 36,204 triệu tấn, đạt 104,9% kế hoạch năm (34,5 triệu tấn), tăng 2,7% so với thực hiện năm 2019 (35,258 triệu tấn), trong đó container 1.856.685 teu, tăng 1,6% so với thực hiện năm 2019 (1.826.700 teu).

- Doanh thu: 2.193,988 tỷ đồng, đạt 99,7% kế hoạch năm (2.200 tỷ đồng), bằng 97,1% so với thực hiện năm 2019 (2.259,449 tỷ đồng).

- Lợi nhuận trước thuế: 699,619 tỷ đồng, đạt 115,6% kế hoạch năm (605 tỷ đồng), tăng 12,4% so với thực hiện năm 2019 (622,240 tỷ đồng).

1.4. Chi trả cổ tức của Cảng Hải Phòng: Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh, Cảng Hải Phòng dự kiến chi trả cổ tức theo đúng nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2020 đã thông qua (6% vốn điều lệ).

2. Kết quả thực hiện kế hoạch đầu tư

Cảng Hải Phòng tập trung hoàn thiện các dự án đã triển khai thực hiện từ năm 2019 và một số công việc trọng điểm đầu tư trong năm 2020, cụ thể như sau:

2.1. Phương tiện thiết bị

- Dự án đầu tư ô tô đầu kéo sơ mi rơ moóc tại Chi nhánh Cảng Tân Vũ: Hội đồng quản trị đã phê duyệt dự án, hiện đang triển khai các thủ tục đầu tư, dự kiến hoàn thành và đưa vào sử dụng trong quý II.

2.2. Cơ sở hạ tầng

- Dự án cải tạo cầu 3 CN Cảng Chùa Vẽ để lắp đặt cầu quay: nhà thầu tiếp tục triển khai thi công công trình, hoàn thành trong quý II/2021.

- Dự án đầu tư xây dựng các Bến container số 3 và số 4 thuộc Cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng (tại khu bến cảng Lạch Huyện), thành phố Hải Phòng: Đã hoàn thành thủ tục để trình Đại hội đồng cổ đông Công ty phê duyệt Dự án.

2.3. Công nghệ thông tin

- Dự án ePort: hoàn tất các hạng mục và đưa vào hoạt động từ 01/01/2021.

- Dự án đầu tư phần mềm Tài chính kế toán: cập nhật dữ liệu phần mềm, kiểm tra các báo cáo và hoàn thiện phần mềm trước khi đưa vào sử dụng chính thức.

- Phần mềm quản lý kỹ thuật vật tư, quản lý kho, bảo trì bảo dưỡng tại Cảng Hải Phòng: Đang tiến hành lựa chọn nhà thầu cung cấp.

- Dự án TradeLens: đã hoàn thành và đưa vào sử dụng.

* Khối lượng giải ngân các dự án đầu tư trong năm 2020 của Công ty mẹ thực hiện 15,413 tỷ đồng, đạt 10,5% kế hoạch năm 2020 (146,745 tỷ đồng), cụ thể:

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Dự án đầu tư	Kế hoạch năm 2020	Dự kiến thực hiện năm 2020	So sánh % TH/KH 2020
1	Đầu tư cơ sở hạ tầng	34.134	6.055	17,7
2	Đầu tư mua sắm thiết bị	27.000	1.448	5,4
3	Công nghệ thông tin	17.931	2.218	12,4
4	Các dự án đầu tư mở rộng cảng	67.680	5.691	8,4
Tổng cộng		146.745	15.413	10,5

(Chi tiết thực hiện kết quả thực hiện đầu tư theo Biểu số 02)

Nhận xét:

- Do một số dự án thuộc nhóm phải trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt nên thời gian thực hiện bị kéo dài. Bên cạnh đó, do sự biến động về thị trường, nhu cầu khai thác tại Cảng Hải Phòng và để tập trung nguồn vốn đầu tư tại khu vực Lạch Huyện nên một số dự án được giãn tiến độ hoặc tạm dừng đầu tư.

- Dự án đầu tư xây dựng các bến container số 3 và số 4 thuộc cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng (tại khu bến cảng Lạch Huyện), thành phố Hải Phòng: trong năm 2020,

Cảng Hải Phòng đã tập trung thực hiện các thủ tục pháp lý theo quy định, hoàn thiện hồ sơ chuẩn bị trình Đại hội đồng cổ đông trong năm 2021.

III. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của Ban điều hành

1. Công tác kinh doanh khai thác

** Công tác kinh doanh*

- Nắm bắt thông tin thị trường hàng hóa dự kiến đến khu vực cũng như đến cảng; thường xuyên rà soát điều chỉnh giá thành giá cước cho phù hợp và quan tâm, chăm sóc khách hàng để giải quyết kịp thời các vướng mắc phát sinh trong sản xuất, đáp ứng tốt nhất các yêu cầu khách hàng.

- Chú trọng nâng cao chất lượng dịch vụ, nỗ lực hoàn thành việc ký kết Hợp đồng với các hãng tàu, đại lý để giữ chân các khách hàng truyền thống và tiếp thị thêm các khách hàng mới. Trong năm 2020, Cảng Hải Phòng đã tiếp thị thành công Hãng tàu OOCL/COSCO, 01 service của Hãng KMTC/CKL, 01 service của Hãng tàu Zim và 01 service của hãng tàu CUL.

- Tổ chức thành công các Hội nghị khách hàng container và ngoài container năm 2020 của Cảng.

- Tính toán giá thành và triển khai các giải pháp tiết kiệm giảm chi phí. Thường xuyên rà soát giá thành để xây dựng chính sách tiếp thị phù hợp sát với thực tế nhằm cạnh tranh trực tiếp với tất cả các cảng trong khu vực.

- Ban hành giá thành kế hoạch năm 2021 và Biểu cước năm 2021 để chuẩn bị cho việc ký kết hợp đồng và triển khai thực hiện.

- Tiếp thị thêm các tàu container adhoc để tăng sản lượng và doanh thu cho Cảng.

- Không ngừng cải tiến chất lượng và cung cấp các dịch vụ phụ trợ, dịch vụ trọn gói cho khách hàng.

** Công tác khai thác*

- Phối hợp tốt với các cơ quan cơ quan quản lý Nhà nước, các đại lý, hãng tàu thực hiện bố trí tàu hợp lý và tổ chức khai thác đảm bảo năng suất, an toàn lao động. Giải quyết tốt các vướng mắc về tàu lai trong công tác điều động tàu ra vào cảng.

- Thực hiện công tác giám định, sửa chữa container cho các hãng tàu.

- Thực hiện rà soát và xây dựng các phương án nhằm nâng cao năng lực khai thác tại Chi nhánh Cảng Chùa Vẽ, đã triển khai xây dựng nhà cân số 2 và nâng cấp khu vực cổng để giải quyết tình trạng ách tắc, nâng cao chất lượng dịch vụ tại Chi nhánh.

- Tăng cường công tác kiểm tra giám sát thực hiện nội quy an toàn lao động, quy trình xếp dỡ, tận dụng khai thác tối đa cầu bến, đảm bảo năng suất lao động, thực hiện giải phóng tàu đúng kế hoạch.

** Công tác thu hồi nợ, pháp chế*

- Tiếp tục phối hợp với Hải quan xử lý hàng tồn đọng tại cảng. Tiếp tục đôn đốc các hãng tàu và khách hàng về thanh toán nợ. Thực hiện nghiêm qui trình luân chuyển chứng từ, hóa đơn.

- Thực hiện tốt công tác pháp chế hàng hóa và hàng hải, giải quyết xử lý kịp thời các vụ việc tranh chấp, bồi thường.

2. Công tác quản trị, điều hành

- Tổ chức thành công Hội nghị người lao động, Đại hội cổ đông thường niên năm 2020 và Đại hội Đảng bộ Cảng Hải Phòng lần thứ XXX.
- Phối hợp cùng các cơ quan chức năng làm tốt công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn toàn Cảng.
- Tập trung đổi mới công tác quản trị, phương pháp điều hành đối với các chi nhánh, công ty TNHH một thành viên do Cảng Hải Phòng làm chủ sở hữu, đảm bảo tiết kiệm chi phí, hiệu quả sản xuất kinh doanh.
- Thực hiện các báo cáo theo yêu cầu của các cơ quan quản lý Nhà nước.

3. Công tác tổ chức, lao động, tiền lương và đào tạo

- Về lao động và tiền lương bình quân trong năm 2020:
 - + Tổng số lao động bình quân Cảng Hải Phòng quản lý: 1.463 người;
 - + Mức tiền lương bình quân: 19,396 triệu đồng/tháng.
- Triển khai kiện toàn công tác cán bộ (bổ nhiệm các chức danh Phó Tổng Giám đốc), các tổ chức, hội đồng, tổ công tác của Cảng Hải Phòng.
- Thực hiện rà soát, cân đối, định biên lao động tại các phòng tham mưu khối Văn phòng 8A và các ban nghiệp vụ của Chi nhánh.
- Giải quyết chế độ chính sách cho cán bộ công nhân viên kịp thời, đầy đủ theo quy định hiện hành.
- Thực hiện nghiêm túc công tác kỷ luật lao động, tiến hành xử lý các vụ việc vi phạm Nội quy lao động doanh nghiệp.
- Ban hành Quy định về công tác đào tạo của Cảng Hải Phòng. Năm 2020 đã triển khai 76 lớp đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ với tổng số 1.974 người tham gia, 05 lớp đào tạo trực tuyến eLearning.
- Triển khai thực hiện kế hoạch tuyển dụng lao động năm 2020 của Cảng Hải Phòng (kết quả tuyển dụng 37 lao động).
- Thực hiện rà soát, bổ sung, sửa đổi các Quy chế quản lý. Tiếp tục xây dựng và triển khai công tác trả lương 3P, quản lý thời gian lao động bằng chấm công vân tay, triển khai hệ thống KPI - đánh giá thực hiện công việc tại Công ty.

4. Công tác kỹ thuật, an toàn và đổi mới sáng tạo, thực hành tiết kiệm

- Triển khai tốt công tác chuyên môn kỹ thuật, triển khai áp dụng các quy định về quản lý, sử dụng phương tiện thiết bị, công cụ xếp dỡ. Cơ bản hoàn thành nhiệm vụ sửa chữa, bảo dưỡng và đảm bảo kỹ thuật cho các phương tiện thiết bị của Cảng, kịp thời phục vụ yêu cầu sản xuất.
- Duy trì và thực hiện tốt công tác duy tu nạo vét khu nước trước bến, sửa chữa cơ sở hạ tầng khu vực cầu tàu, bến bãi và các công trình sửa chữa đột xuất khác đảm bảo an toàn cho xếp dỡ hàng hóa cũng như hoạt động khai thác của các phương tiện.
- Công tác an toàn lao động được quan tâm và chú trọng. Triển khai đầy đủ công tác huấn luyện về an toàn lao động, phòng cháy chữa cháy trang bị đầy đủ các dụng cụ bảo hộ lao động, kiểm tra việc chấp hành nội quy lao động, vệ sinh môi trường trong toàn

Công ty. Cải thiện điều kiện sinh hoạt như nước uống, nước tắm phục vụ công nhân. Thực hiện tốt chế độ chính sách về bảo hiểm lao động.

- Đẩy nhanh công tác ứng dụng công nghệ thông tin vào sản xuất và quản lý như: Nâng cấp phần mềm kết nối hải quan tự động; Triển khai cảng điện tử (ePort); Kết nối dữ liệu điện tử với hãng tàu; Phần mềm quản lý văn bản và điều hành công việc (Cloud Office); Đề xuất giải pháp tổng thể nâng cấp hệ thống camera tại Cảng Hải Phòng...

- Tổ chức sản xuất hợp lý, tăng năng suất lao động, đẩy mạnh thực hành tiết kiệm trên tất cả các lĩnh vực, trong đó trọng tâm là phát huy sáng kiến, áp dụng công nghệ mới. Năm 2020, toàn Cảng đã có 60 sáng kiến và giải pháp cải tiến kỹ thuật giúp tăng năng suất lao động và tiết giảm chi phí. Ngoài ra, Công ty còn chú trọng hợp lý hóa sản xuất, sử dụng lao động hiệu quả, tăng cường công tác tự sửa chữa, thực hiện đạt các định mức kỹ thuật, nhiên liệu đã ban hành, tiết giảm vốn trong công tác đầu tư cơ sở hạ tầng, phương tiện thiết bị, mua sắm vật tư thông qua đấu thầu, tiết kiệm chi phí văn phòng phẩm, điện nước sinh hoạt...

5. Việc sử dụng Quỹ hỗ trợ Người Lao động nghỉ hưu

Căn cứ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 thông qua việc sử dụng Quỹ hỗ trợ người lao động về hưu là 24.581.000.000 đồng, Cảng Hải Phòng đã xây dựng và ban hành Quy chế số 2197/QC-CHP ngày 31/07/2017 và Quy chế 3997/QC-CHP ngày 25/12/2017 về việc hỗ trợ đối với người lao động của Cảng Hải Phòng nghỉ hưu trước tuổi và chấm dứt hợp đồng lao động.

- Kết quả thực hiện hỗ trợ Người lao động nghỉ hưu từ Quỹ hỗ trợ trong năm 2020 như sau:

- Số lượng cán bộ công nhân viên đã được giải quyết chế độ nghỉ hưu trước tuổi và chấm dứt hợp đồng lao động: 07 người lao động

- + Tổng số tiền đã chi trả: 668.402.500 đồng.

- Số lượng cán bộ công nhân viên đang tiếp tục nghỉ chế độ hưu trước tuổi và chấm dứt hợp đồng lao động: 01 người lao động.

- + Số tiền dự kiến chi trả: 85.250.000 đồng.

- Số tiền còn lại (dự tính) của Quỹ hỗ trợ: 7.821.373.750 đồng.

6. Công tác khác

- Tăng cường công tác kiểm tra giám sát hiện trường, thực hiện nghiêm túc các quy trình công nghệ xếp dỡ, quy tắc an toàn lao động.

- Trang cấp đầy đủ trang bị bảo vệ cá nhân, bảo hộ lao động cho các Chi nhánh, Văn phòng Công ty và Trung tâm Sửa chữa đảm bảo phục vụ sản xuất.

- Xây dựng Mục tiêu chất lượng và môi trường năm 2020; Ban hành Bảng chính sách chất lượng và môi trường của Công ty; Rà soát hệ thống tài liệu ISO, chuẩn bị tốt cho các đợt đánh giá nội bộ.

- Triển khai thực hiện tốt các giải pháp bảo vệ an toàn Cảng, công tác quân sự, quốc phòng địa phương, kiểm soát tải trọng, công tác phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ tại doanh nghiệp.

IV. Đánh giá chung

Trong năm 2020, Cảng Hải Phòng tiếp tục phải đối mặt với nhiều khó khăn nhưng với sự quan tâm tạo điều kiện và chỉ đạo kịp thời của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam-CTCP, các cơ quan quản lý Nhà nước và đặc biệt là sự đồng tâm, hiệp lực của toàn thể cán bộ công nhân viên, Cảng Hải Phòng đã đạt được kết quả trong các mặt công tác, cụ thể:

- Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh (đặc biệt là lợi nhuận) thực hiện trong năm 2020 của Cảng đã hoàn thành kế hoạch và cơ bản đều tăng so với thực hiện năm 2019: Toàn Cảng sản lượng tăng 3,4% (container tăng 2,1%), doanh thu bằng 97,4% và lợi nhuận trước thuế tăng 14,4% so với năm 2019. Thị phần của Cảng trong khu vực Hải Phòng tăng trưởng, năm 2020 chiếm 42,6%, tăng 1% so với năm 2019 (chiếm 41,6%).

- Công ty xây dựng kế hoạch chi phí và kiểm soát chặt chẽ, tiết giảm tiết kiệm tối đa, mặc dù các chỉ tiêu tăng trưởng nhưng chi phí trong hoạt động sản xuất kinh doanh giảm so với kế hoạch đề ra.

- Tình hình trật tự trị an được giữ vững. Thu nhập, đời sống của cán bộ công nhân viên toàn Cảng được đảm bảo và ổn định.

PHẦN C

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

I. Đặc điểm tình hình thị trường

Năm 2021, Cảng Hải Phòng đứng trước nhiều thách thức lớn về thị trường, ảnh hưởng kéo dài, khó lường của dịch bệnh Covid-19, cạnh tranh khốc liệt về giá cước dịch vụ, thị phần hàng hóa. Mặt hàng container chịu tác động lớn của cảng HICT và MIPEC, hàng ngoài container bị ảnh hưởng bởi chủ trương xây dựng cầu Nguyễn Trãi. Chính sách của nhà nước, giá nhiên liệu, nguyên vật liệu biến động bất thường cũng sẽ ảnh hưởng làm giảm hiệu quả sản xuất kinh doanh của Cảng.

II. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021

1. Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chính

1.1 Kế hoạch sản xuất kinh doanh của Cảng Hải Phòng

- Sản lượng: 22,8 triệu tấn, tăng 4,9% so với thực hiện năm 2020 (21,727 triệu tấn).

- Doanh thu: 1.362,22 tỷ đồng, tăng 6,5% so với năm 2020 (1.279,255 tỷ đồng).

- Lợi nhuận trước thuế: 425 tỷ đồng, tăng 8,1% so với năm 2020 (392,972 tỷ đồng).

1.2 Kế hoạch sản xuất kinh doanh của Cảng Hải Phòng và các công ty TNHH một thành viên do Cảng Hải Phòng làm chủ sở hữu

- Sản lượng: 29,15 triệu tấn, tăng 4,8% so với thực hiện năm 2020 (27,823 triệu tấn), trong đó container: 1.370.000 teu, tăng 5,6% so với năm 2020 (1.297.920 teu).

- Doanh thu: 1.731,35 tỷ đồng, tăng 5,3% so với năm 2020 (1.649,772 tỷ đồng).

- Lợi nhuận trước thuế: 461,3 tỷ đồng, tăng 1,6% so với năm 2020 (453.863 tỷ đồng).

1.3 Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh hợp nhất của Cảng Hải Phòng

Kế hoạch hợp nhất của Cảng Hải Phòng (bao gồm Cảng Hải Phòng, các công ty Cảng nắm giữ trên 50% vốn điều lệ và các công ty liên doanh liên kết):

- Sản lượng: 37,5 triệu tấn, tăng 3,6% so với thực hiện năm 2020 (36,204 triệu tấn), Trong đó container thực hiện 1.925.000 teu, tăng 3,7% so với năm 2020 (1.856.685 teu).

- Doanh thu: 2.224 tỷ đồng, tăng 1,4% so với năm 2020 (2.193,988 tỷ đồng)

- Lợi nhuận trước thuế: 673,015 tỷ đồng, bằng 96,2% so với năm 2020 (699,619 tỷ đồng).

1. 4. Kế hoạch chi trả cổ tức năm 2021: tối thiểu 4% vốn điều lệ.

2. Kế hoạch đầu tư

Đơn vị tính: Tỷ đồng

TT	Dự án đầu tư	Kế hoạch 2021
CẢNG HẢI PHÒNG VÀ CÁC CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DO CẢNG HẢI PHÒNG LÀM CHỦ SỞ HỮU		270,541
1	Đầu tư cơ sở hạ tầng	25,110
2	Đầu tư phương tiện thiết bị	76,120
3	Công nghệ thông tin	33,882
4	Các dự án đầu tư mở rộng cảng	135,429
Trong đó:		
CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG HẢI PHÒNG - CÔNG TY MẸ		261,241
1	Đầu tư cơ sở hạ tầng	25,110
2	Đầu tư phương tiện thiết bị	66,820
3	Công nghệ thông tin	33,882
4	Các dự án đầu tư mở rộng cảng	135,429
CÔNG TY TNHH MTV CẢNG HOÀNG DIỆU		9,300
1	Đầu tư phương tiện thiết bị	9,300

(Số liệu chi tiết kế hoạch đầu tư tại Biểu số 02)

* Cảng Hải Phòng tập trung hoàn thiện các dự án đang triển khai trong năm 2020 để đáp ứng yêu cầu kịp thời phục vụ sản xuất và một số công việc trọng điểm đầu tư năm 2021 như sau:

- Đầu tư cơ sở hạ tầng:

+ Đẩy nhanh tiến độ và hoàn thành các thủ tục pháp lý để khởi công dự án đầu tư xây dựng bến 3, 4 Lạch Huyện trong thời gian sớm nhất.

+ Hoàn thành Cải tạo cầu 3 - Chi nhánh Cảng Chùa Vẽ để phục vụ lắp đặt cần cầu quay.

- Đầu tư phương tiện thiết bị: Ô tô vận chuyển, xe xúc gạt ... tại các Chi nhánh, Công ty TNHH MTV trực thuộc Cảng.

- Đầu tư Công nghệ thông tin: Tiếp tục thực hiện một số dự án phục vụ quản lý khai thác container tại Chi nhánh Cảng Tân Vũ, Cảng Chùa Vẽ, hoàn thiện và chính thức đưa vào sử dụng phần mềm quản lý Tài chính Kế toán, phần mềm quản lý kỹ thuật vật tư, bảo trì bảo dưỡng tại Cảng Hải Phòng.

3. Quỹ lương kế hoạch của Người quản lý chuyên trách

Đối tượng áp dụng: Chủ tịch Hội đồng quản trị, Thành viên chuyên trách Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Trưởng Ban kiểm soát, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng.

Tổng Quỹ tiền lương kế hoạch cho Người quản lý chuyên trách: 9.624.000.000 đồng.

4. Một số giải pháp thực hiện

Năm 2021, tình hình sản xuất kinh doanh của Cảng Hải Phòng còn gặp nhiều khó khăn, tuy nhiên để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, tăng cường tích lũy phục vụ công tác đầu tư phát triển, Cảng Hải Phòng tiếp tục đổi mới và triển khai một số giải pháp chủ yếu cụ thể như sau:

a. Công tác kinh doanh

- Tiếp tục tập trung các giải pháp thực hiện mục tiêu hàng đầu là thị trường, tiếp tục giữ ổn định các khách hàng hiện hữu và phát triển khách hàng mới. Mục tiêu thu hút tối thiểu 01 service mới.

- Tăng cường, mở rộng dịch vụ logistics trong đó chú trọng tham gia phát triển dịch vụ chuỗi logistics của VIMC cung cấp cho khách hàng. Mục tiêu ký kết tối thiểu 05 hợp đồng với các doanh nghiệp thành viên trong đó đối với hàng nội địa có ít nhất 02 hợp đồng.

- Tại khu vực Chi nhánh Cảng Tân Vũ: tối ưu hóa khai thác bãi, tiếp tục cung cấp dịch vụ gom hàng bằng sà lan để các hãng sử dụng Cảng HICT đưa về Chi nhánh, cung cấp các dịch vụ trọn gói (Hải quan, vận chuyển nội địa, đóng rút và xuất tàu..) tại Cảng Tân Vũ.

- Tại Chi nhánh Cảng Chùa Vẽ: phát triển thêm các service nội địa bằng chính sách tốt, ưu đãi đầu trong; khai thác thêm hàng ngoài container để tận dụng cầu bến, phương tiện và tăng doanh thu cho Chi nhánh.

- Tại Công ty TNHH một thành viên Cảng Hoàng Diệu: Tạo điều kiện nâng cao tính chủ động trong điều kiện thị trường cạnh tranh, đặc biệt tập trung các mặt hàng đơn vị có lợi thế. Tăng cường phối hợp và tìm kiếm một số vị trí để Cảng Hoàng Diệu tiếp tục khai thác hàng ngoài container và đẩy mạnh công tác khai thác thu hút hàng hóa tại khu vực chuyển tải để bù đắp sản lượng thiếu hụt do ảnh hưởng của chủ trương xây dựng cầu

Nguyễn Trãi.

- Tiếp tục tăng cường công tác chăm sóc khách hàng, thường xuyên xây dựng chính sách giá thành giá cước linh hoạt phù hợp với biến động của thị trường, nâng cao năng lực cạnh tranh của cảng.

- Tiếp tục mở rộng, triển khai cung cấp và nâng cao chất lượng các dịch vụ giá trị gia tăng như: vệ sinh sửa chữa, giám định container, vận tải đường bộ, đường thủy, dịch vụ hải quan để giữ khách hàng cũ, tìm kiếm thêm khách hàng mới và gia tăng nguồn thu của Cảng.

- Nghiên cứu phương án hợp tác với các doanh nghiệp thành viên của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam để tận dụng cơ sở hạ tầng, phương tiện thiết bị, kho bãi, nguồn nhân lực và gắn kết lợi ích giữa các doanh nghiệp.

b. Công tác khai thác

- Bố trí tàu hợp lý, tổ chức khai thác hiệu quả cầu bến, thiết bị, kho bãi, đảm bảo chất lượng, an toàn và năng suất xếp dỡ.

- Duy trì cung cấp tốt dịch vụ một cửa, thực hiện Quy trình chăm sóc khách hàng, triển khai hiệu quả hoạt động của “Tổ chăm sóc khách hàng” toàn Cảng để giải quyết ngay các vướng mắc và yêu cầu của khách hàng.

- Phát huy hiệu quả của hệ thống cảng điện tử (ePort); triển khai việc đăng ký và thanh toán trực tuyến; tiếp tục cải thiện quy trình khai thác, đơn giản hóa thủ tục giao nhận, tính cước ... tạo điều kiện thuận lợi cho khách hàng.

c. Công tác quản trị và điều hành

- Rà soát, đánh giá nguồn nhân lực và cán bộ kế cận tại các cảng. Xây dựng phương án sử dụng nhân lực khi Cảng Hoàng Diệu thực hiện di dời và chuyển đổi công năng tại Cảng Chùa Vẽ.

- Xây dựng cơ cấu tổ chức và kế hoạch nguồn nhân lực đáp ứng mô hình quản lý Cảng container hiện đại tại khu vực Lạch Huyện.

- Bổ sung, rà soát quy hoạch cán bộ, kiện toàn các chức danh lãnh đạo các phòng (tương đương) còn khuyết thiếu; rà soát các tiêu chuẩn chức danh, mô tả công việc để bổ sung điều chỉnh hoàn thiện phù hợp với mô hình hoạt động của Công ty.

- Đào tạo phát triển nguồn nhân lực, nâng cao trình độ chuyên môn theo hướng hiện đại hóa, chú trọng đào tạo trong các lĩnh vực: kinh doanh, tiếp thị, công nghệ thông tin, kỹ thuật.

- Xây dựng hệ thống trả lương 3P trên cơ sở 3 hệ thống đánh giá: đánh giá chuẩn năng lực theo vị trí; đánh giá giá trị công việc và đánh giá kết quả công việc theo KPI. Triển khai chính thức đối với lực lượng lao động gián tiếp.

- Xây dựng Bảng phân quyền (giữa Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc; giữa Tổng Giám đốc với các Phó Tổng Giám đốc và các phòng nghiệp vụ, Trung tâm) nhằm đảm bảo phân định rõ ràng về trách nhiệm trong doanh nghiệp trên tinh thần tăng quyền tự chủ, tạo sự linh hoạt, đẩy nhanh tốc độ ra quyết định đi kèm cơ chế kiểm soát tốt.

- Tiếp tục tái cơ cấu, đánh giá kết quả hoạt động, mô hình tổ chức của Công ty TNHH một thành viên Đào tạo kỹ thuật nghiệp vụ & Công ty TNHH một thành viên Trung tâm Y tế Cảng Hải Phòng và thực hiện các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh của 2 đơn vị.

- Tiếp tục thực hiện thoái vốn tại một số doanh nghiệp có vốn góp hoạt động không hiệu quả.

d. Công tác phát triển mở rộng, đầu tư và sửa chữa

- Phát huy các nguồn lực, đẩy nhanh tiến độ, hoàn thành các thủ tục pháp lý để có thể khởi công xây dựng 02 cầu cảng tại khu vực Lạch Huyện trong quý IV năm 2021.

- Làm việc với các Bộ, cơ quan quản lý Nhà nước để đẩy nhanh tiến độ phê duyệt Đề án Di dời Cảng Hoàng Diệu và từng bước triển khai các phương án đảm bảo phù hợp với tiến độ đầu tư bến 3, 4 tại Lạch Huyện và chủ trương xây dựng cầu Nguyễn Trãi của thành phố Hải Phòng.

- Triển khai đồng bộ phương án cải tạo, nâng cấp tổng thể Chi nhánh Cảng Chùa Vẽ để nâng cao năng lực cạnh tranh và một phần thay thế cho khu vực Cảng Hoàng Diệu khi thực hiện di dời.

- Tập trung hoàn thành các hạng mục, dự án đầu tư công nghệ thông tin trọng điểm. Cải tiến quy trình, ứng dụng Công nghệ thông tin vào quản lý, nâng cao chất lượng dịch vụ, sẵn sàng đáp ứng mọi yêu cầu của khách hàng.

- Đầu tư theo mô hình tài sản tinh gọn, liên doanh, liên kết với đối tác trong hoạt động đầu tư để giảm bớt gánh nặng về tài chính.

- Tập trung sửa chữa phương tiện thiết bị, cải tạo cơ sở hạ tầng, tăng cường công tác tự sửa chữa, hạn chế thuê ngoài để giảm chi phí. Đẩy nhanh tiến độ các dự án, hạng mục trọng điểm.

e. Đổi mới sáng tạo, năng suất lao động, an toàn lao động và thực hành tiết kiệm

Cảng Hải Phòng chú trọng và coi công tác đổi mới sáng tạo là một trong những mục tiêu hành động của công ty đồng thời tập trung chỉ đạo để công tác này đi vào thực chất, tiếp tục phát huy hiệu quả trong năm 2021.

Tổ chức sản xuất hợp lý, tăng năng suất lao động, rà soát tiết giảm tối đa các chi phí. Thực hiện nghiêm túc các quy trình công nghệ xếp dỡ, quy tắc an toàn lao động. Tăng cường công tác kiểm tra giám sát hiện trường. Đẩy mạnh thực hành tiết kiệm trên tất cả các lĩnh vực, trong đó trọng tâm là phát huy sáng kiến, áp dụng công nghệ mới; tăng cường công tác tự sửa chữa, quy hoạch xếp dỡ hàng hóa hợp lý, thực hiện đạt các định mức kỹ thuật đã ban hành, tiết giảm vốn trong công tác đầu tư cơ sở hạ tầng và phương tiện thiết bị, mua sắm vật tư thông qua đấu thầu và đấu thầu tập trung, tiết kiệm chi phí văn phòng phẩm, điện nước, công tác phí...

f. Hợp tác với các cơ quan quản lý Nhà nước và các doanh nghiệp

- Tăng cường phối hợp với các cơ quan quản lý Nhà nước để hỗ trợ Cảng trong hoạt động sản xuất kinh doanh, xây dựng cảng.

- Mở rộng các dịch vụ logistics, tiếp tục tìm kiếm các cơ hội hợp tác đầu tư. Đẩy mạnh hợp tác giữa Cảng Hải Phòng với các Công ty có vốn góp, các đơn vị thành viên

của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam - CTCP.

Kính thưa các quý vị cổ đông, các vị khách quý!

Được đánh giá là một năm vô cùng khó khăn với nền kinh tế thế giới, khu vực và quốc gia bởi dịch bệnh Covid, nhưng năm 2020 của Cảng Hải Phòng đã khép lại với những kết quả tích cực hơn mong đợi trong sản xuất kinh doanh. Đây là kết quả từ sự nỗ lực của tập thể lãnh đạo, cán bộ công nhân viên toàn công ty.

Năm 2021 sẽ tiếp tục một năm với nhiều thử thách và đòi hỏi sự quyết tâm và bứt phá hơn nữa của Cảng Hải Phòng. Cảng Hải Phòng sẽ tiếp tục phát huy truyền thống đoàn kết - kiên cường - sáng tạo, tiếp tục triển khai các giải pháp đồng bộ, quyết liệt trong quản lý, sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển để đạt được những bước phát triển mới, khẳng định thương hiệu của Cảng Hải Phòng trong hệ thống cảng biển khu vực phía Bắc, đảm bảo quyền lợi cho các cổ đông, đời sống của người lao động và đóng góp vào sự phát triển kinh tế của thành phố, đất nước.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông ! 

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: TKCT.

 TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Phạm Hồng Minh

THỰC HIỆN NĂM 2020 & KẾ HOẠCH NĂM 2021

(kèm theo Báo cáo số 01.2021/BC-CHP ngày 28 tháng 4 năm 2021)

CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	THỰC HIỆN NĂM 2019	NĂM 2020		KẾ HOẠCH 2021	SO SÁNH (%)		
			KẾ HOẠCH	THỰC HIỆN		TH 2020 VỚI TH 2019	TH 2020/KH 2020	KH 2021/TH 2020
CÔNG TY MẸ								
I. TỔNG SẢN LƯỢNG	1000T	20.917	21.150	21.727	22.800	103,9	102,7	104,9
1. Xuất khẩu	"	7.494	7.580	7.873	8.150	105,1	103,9	103,5
2. Nhập khẩu	"	7.341	7.350	7.340	7.750	100,0	99,9	105,6
3. Nội địa	"	6.082	6.220	6.514	6.900	107,1	104,7	105,9
T/đó: Bạch Đằng - Lan Hạ - Bến Gót	"	200	500	41	250	20,5	8,2	609,8
Các mặt hàng chủ yếu:								
- Container	1000TEU	1.270,7	1.300,0	1.297,9	1.370,0	102,1	99,8	105,6
	1000T	20.308	20.650	20.810	21.290	102,5	100,8	102,3
- Máy, thiết bị	"	315	280	216	25	68,6	77,1	11,6
- Sắt thép	"	199	170	381	600	191,5	224,1	157,5
- Phân bón	"	6	-	9	-	150,0		-
- Lương thực, TA Gia súc	"	-	-	-	-			
- Gỗ	"	-	-	47	-			
- Klinker, thạch cao, quặng...	"	34	-	-	-	-		
- Ô tô	Chiếc	56.260	60.000	38.215	42.300	67,9	63,7	110,7
II. TỔNG DOANH THU	Tr.đ	1.335.294	1.336.500	1.279.255	1.362.220	95,8	95,7	106,5
1. Dthu khai thác Cảng	"	1.169.372	1.202.300	1.147.329	1.186.000	98,1	95,4	103,4
<i>Trong đó:</i>								
- Bốc xếp hàng hóa	"	914.429	937.900	952.697	984.150	104,2	101,6	103,3
- Lưu kho, bãi	"	143.651	149.100	80.689	82.710	56,2	54,1	102,5
- Buộc cỏi dây	"	744	850	766	820	103,0	90,1	107,0
- Cân hàng	"	3.696	4.100	3.719	3.980	100,6	90,7	107,0
- Cầu bến	"	23.504	24.800	24.121	24.950	102,6	97,3	103,4
- Dịch vụ khác	"	83.348	85.550	85.337	89.390	102,4	99,8	104,7
- Đ/c thu nhập khác nội bộ	"							
2. Dthu HĐ tài chính	"	164.482	132.700	130.463	175.220	79,3	98,3	134,3

CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	THỰC HIỆN NĂM 2019	NĂM 2020		KẾ HOẠCH 2021	SO SÁNH (%)		
			KẾ HOẠCH	THỰC HIỆN		TH 2020 VỚI TH 2019	TH 2020/KH 2020	KH 2021/TH 2020
- Chênh lệch tỷ giá	"	2.034	-	3.183	-	156,5		-
- Lãi tiền gửi ngân hàng	"	64.488	59.700	74.666	62.500	115,8	125,1	83,7
- Lãi cổ tức	"	97.951	73.000	52.053	112.720	53,1	71,3	216,5
- Lãi công trái	"	-	-	-	-			
- Lãi cho Cty CP Lai dất vay	"	-	-	-	-			
- Thu cho thuê văn phòng	"	-	-	-	-			
- Hoàn nhập DP ĐTTC DH	"	-	-	-	-			
- Thu khác	"	9	-	561	-	6.233,3		-
3. Thu nhập khác	"	1.440	1.500	1.463	1.000	101,6	97,5	68,4
- Thu đào tạo	"	-	-	-	-			
- Thu bán phế liệu	"	127	-	110	-	86,6		-
- Thu bồi thường Cảng HD	"	-	-	-	-			
- Thu tiền điện cho thuê	"	1.240	-	1.328	-	107,1		-
- Thu xử lý hàng tồn đọng	"	-	-	-	-			
- Thu hoàn quỹ DP mất việc	"	-	-	-	-			
- Thi hành án	"	-	-	-	-			
- Thu khác	"	73	1.500	25	1.000			
- Đ/c thu nhập khác nội bộ	"							
<u>3. TỔNG CHI PHÍ</u>	<u>Tr.đ</u>	<u>947.393</u>	<u>980.650</u>	<u>886.283</u>	<u>937.220</u>	<u>93,5</u>	<u>90,4</u>	<u>105,7</u>
3.1 Tổng chi KDCB	"	896.203	938.650	857.483	912.415	95,7	91,4	106,4
- Tiền lương (hạch toán)	"	324.372	317.315	340.422	336.000	104,9	107,3	98,7
- BHXH	"	27.379	28.610	27.273	28.812	99,6	95,3	105,6
- Nhiên liệu	"	33.006	35.950	29.405	33.923	89,1	81,8	115,4
- Vật liệu	"	51.834	49.500	59.676	69.742	115,1	120,6	116,9
- Sửa chữa	"	35.950	69.195	38.243	48.812	106,4	55,3	127,6
- Điện	"	30.616	33.100	24.449	27.260	79,9	73,9	111,5
- Nước	"	2.043	2.180	2.837	2.670	138,9	130,1	94,1
- KHCB	"	207.276	158.300	146.803	146.871	70,8	92,7	100,0
- Chi phí khác	"	183.727	244.500	188.375	218.325	102,5	77,0	115,9
3.2 Chi hoạt động tài chính	"	51.053	42.000	27.996	24.805	54,8	66,7	88,6
Chênh lệch tỷ giá	"	10.299	-	20.341	15.150	197,5		74,5

CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	THỰC HIỆN NĂM 2019	NĂM 2020		KẾ HOẠCH 2021	SO SÁNH (%)		
			KẾ HOẠCH	THỰC HIỆN		TH 2020 VỚI TH 2019	TH 2020/KH 2020	KH 2021/TH 2020
- Lãi vay ODA	"	42.500	42.000	8.933	8.655	21,0	21,3	96,9
- Dự phòng giảm giá đtur	"	(1.746)	-	(1.278)	1.000	73,2		(78,2)
3.3 Chi phí khác	"	137	-	803	-			-
- Chi khác	"	137	-	803	-			-
<u>4. Lợi nhuận trước thuế</u>	<u>Tr.đ</u>	<u>387.901</u>	<u>355.850</u>	<u>392.972</u>	<u>425.000</u>	<u>101,3</u>	<u>110,4</u>	<u>108,2</u>
Trong đó:- Lợi nhận KDCB	Tr.đ	273.169	263.650	289.846	273.585	106,1	109,9	94,4



THỰC HIỆN NĂM 2020 & KẾ HOẠCH NĂM 2021

(kèm theo Báo cáo số 01.2021/BC-CHP ngày 28 tháng 4 năm 2021)

CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	THỰC HIỆN NĂM 2019	NĂM 2020		KẾ HOẠCH 2021	SO SÁNH (%)		
			KẾ HOẠCH	THỰC HIỆN		TH 2020 VỚI TH 2019	TH 2020/KH 2020	KH 2021/TH 2020
I. TỔNG SẢN LƯỢNG	1000T	26.918	27.500	27.823	29.150	103,4	101,2	104,8
- Xuất khẩu	"	7.715	7.750	8.936	9.100	115,8	115,3	101,8
- Nhập khẩu	"	11.352	11.950	10.612	11.350	93,5	88,8	107,0
- Nội địa	"	7.851	7.800	8.275	8.700	105,4	106,1	105,1
<i>T/đó: Bạch Đằng-Lan Hạ - Bến Gót</i>	"	200	500	41	250	20,5	8,2	609,8
Các mặt hàng chủ yếu:								
- Container	1000TEU	1.270,7	1.300,0	1.297,9	1.370,0	102,1	99,8	105,6
	1000T	20.308	20.650	20.810	21.290	102,5	100,8	102,3
- Máy, thiết bị	"	416	430	292	110	70,2	67,9	37,7
- Sắt thép	"	4.158	3.930	4.964	5.450	119,4	126,3	109,8
- Phân bón	"	74	120	63	60	85,1	52,5	95,2
- Lương thực, TA Gia súc	"	162	300	96	150	59,3	32,0	156,3
- Gỗ	"	596	600	565	550	94,8	94,2	97,3
- Klinker, thạch cao, quặng...	"	662	700	430	500	65,0	61,4	116,3
- Ô tô	Chiếc	58.524	62.200	40.251	44.500	68,8	64,7	110,6
II. TỔNG DOANH THU	Tr.đ	1.694.030	1.731.500	1.649.772	1.731.350	97,4	95,3	104,9
1. Dthu khai thác Cảng	"	1.539.809	1.580.170	1.495.639	1.562.180	97,1	94,7	104,4
- Bốc xếp hàng hóa	"	1.188.216	1.220.500	1.214.275	1.260.650	102,2	99,5	103,8
- Lưu kho, bãi	"	180.921	186.100	115.036	118.810	63,6	61,8	103,3
- Buộc cời dây	"	1.563	1.650	1.715	1.810	109,7	103,9	105,5
- Cân hàng	"	6.998	7.550	6.230	6.650	89,0	82,5	106,7
- Cầu bến	"	56.031	51.250	50.516	54.010	90,2	98,6	106,9
- Dịch vụ khác	"	111.393	113.120	113.738	120.250	102,1	100,5	105,7
- Điều chỉnh thu nhập	"	(5.313)		(5.871)				
2. Dthu HĐ tài chính	"	152.494	149.830	152.074	165.520	99,7	101,5	108,8
- Chênh lệch tỷ giá	"	2.366	500	3.593	500	151,9	718,6	13,9

CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	THỰC HIỆN NĂM 2019	NĂM 2020		KẾ HOẠCH 2021	SO SÁNH (%)		
			KẾ HOẠCH	THỰC HIỆN		TH 2020 VỚI TH 2019	TH 2020/KH 2020	KH 2021/TH 2020
- Lãi tiền gửi ngân hàng	"	86.455	76.330	95.868	81.100	110,9	125,6	84,6
- Lãi cổ tức	"	63.665	73.000	52.052	83.920	81,8	71,3	161,2
- Thu khác	"	8		561				
3. Thu nhập khác	"	1.727	1.500	2.059	3.650	119,2	137,3	177,3
- Thu đào tạo	"	95		92				
- Thu bán phế liệu	"	152		109		71,7		-
- Thu tiền điện cho thuê	"	1.734		1.802		103,9		-
- Thu khác	"	325	1.500	334	3.650	102,8		
- Đ/c thu nhập khác nội bộ	"	(579)		(278)				
III. TỔNG CHI PHÍ	Tr.đ	1.297.386	1.316.500	1.195.909	1.270.050	92,2	90,8	106,2
1. Tổng chi KDCB	"	1.246.348	1.274.500	1.167.293	1.245.245	93,7	91,6	106,7
- Tiền lương (hạch toán)	"	491.620	479.255	500.015	496.168	101,7	104,3	99,2
- BHXH	"	48.307	48.565	47.718	49.336	98,8	98,3	103,4
- Nhiên liệu	"	45.681	49.960	39.827	45.830	87,2	79,7	115,1
- Vật liệu	"	69.978	68.450	77.179	87.762	110,3	112,8	113,7
- Sửa chữa	"	41.076	81.085	46.047	59.212	112,1	56,8	128,6
- Điện	"	35.727	39.185	29.390	32.703	82,3	75,0	111,3
- Nước	"	2.539	2.800	3.429	3.331	135,1	122,5	97,1
- KHCB	"	254.590	172.905	160.277	159.941	63,0	92,7	99,8
- Chi phí khác	"	256.830	332.295	263.411	310.962	102,6	79,3	118,1
2. Chi hoạt động tài chính	"	50.898	42.000	27.679	24.805	54,4	65,9	89,6
Chênh lệch tỷ giá	"	10.467		20.768	15.150	198,4		72,9
- Lãi vay ODA	"	42.500	42.000	8.933	8.655	21,0	21,3	96,9
- Dự phòng giảm giá đtư	"	(2.069)		(2.022)	1.000			
3. Chi phí khác	"	140	-	937	-			
- Chi thanh lý tài sản	"			42				
- Tiền phạt	"			92				
- Chi khác	"	140		803				
* EBITDA	"	693.734	629.905	623.073	629.896	89,8	98,9	101,1
4. Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	396.644	415.000	453.863	461.300	114,4	109,4	101,6
Trong đó: Lợi nhuận KDCB	Tr.đ	293.461	305.670	328.346	316.935	111,9	107,4	96,5

CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	THỰC HIỆN NĂM 2019	NĂM 2020		KẾ HOẠCH 2021	SO SÁNH (%)		
			KẾ HOẠCH	THỰC HIỆN		TH 2020 VỚI TH 2019	TH 2020/KH 2020	KH 2021/TH 2020
<u>CHỈ TIÊU LĐ-TL</u>								
- Lao động bình quân	Người	2.624	2.675	2.560	2.697	97,6	95,7	105,4
- Tổng quỹ lương	Tr.đ	491.620	479.255	500.015	496.168	101,7	104,3	99,2
- TN T.lương b/q theo ĐG	Tr.đ/ng/th	15,61	14,93	16,28	15,33	104,3	109,0	94,2
- Năng suất lao động	Tr.đ/ng	587	591	584	579	99,6	98,9	99,1



BÁO CÁO THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG HẠ TẦNG, PHƯƠNG TIỆN THIẾT BỊ NĂM 2020 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2021

(Kèm theo Báo cáo số 01.2021/BC-CHP ngày 28 tháng 4 năm 2021)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	TÊN DỰ ÁN	TỔNG MỨC ĐẦU TƯ	KẾ HOẠCH NĂM 2020	THỰC HIỆN NĂM 2020			KẾ HOẠCH NĂM 2021			GHI CHÚ
				TỔNG	VỐN VAY TM	VỐN TỰ CÓ	TỔNG	VỐN VAY TM	VỐN TỰ CÓ	
	CẢNG HẢI PHÒNG (A+B+C+D+E+F)		157.045	15.413		15.413	270.541	28.353	242.188	
	CÔNG TY MẸ (A+B+C+D)		146.745	15.413		15.413	261.241	28.353	232.888	
A	ĐẦU TƯ MUA SÁM THIẾT BỊ		27.000	1.448		1.448	66.820		66.820	
	Dự án đã phê duyệt năm 2020 chuyển tiếp sang 2021	24.000	24.000				24.000		24.000	
	Chi nhánh Công ty	24.000	24.000				24.000		24.000	
1	Ô tô đầu kéo và sơ mi rơ moóc tại Chi nhánh Cảng Tân Vũ (10 chiếc)	24.000	24.000				24.000		24.000	
	Dự án khởi công mới năm 2020	1.623	3.000	1.448		1.448	320		320	
	Các dự án đầu tư nhỏ tại các Chi nhánh	1.623	3.000	1.448		1.448	320		320	
1	Ô tô 05 chỗ ngồi Văn phòng Công ty	877		810		810				
2	Máy móc phục vụ sửa chữa CN Cảng Tân Vũ	695		375		375	320		320	
3	Máy photocopy cho Văn phòng Công ty	51		51		51				
4	Điều hòa nhiệt độ cho Văn phòng Công ty	54		53		53				
5	Nhà xưởng sửa chữa cho Trung tâm sửa chữa	160		159		159				
	Dự án dự kiến khởi công mới năm 2021	47.500					42.500		42.500	
1	Ô tô đầu kéo và sơ mi rơ moóc tại Chi nhánh Cảng Tân Vũ (05 chiếc)	12.000					12.000		12.000	
2	Xe nâng hàng Reachstaker	30.500					30.500		30.500	
3	Dự án đầu tư nhỏ	5.000								
B	ĐẦU TƯ CƠ SỞ HẠ TẦNG		34.134	6.055		6.055	25.110		25.110	
	Các dự án thực hiện năm 2017		22.580	5.116		5.116	15.355		15.355	

TT	TÊN DỰ ÁN	TỔNG MỨC ĐẦU TƯ	KẾ HOẠCH NĂM 2020	THỰC HIỆN NĂM 2020			KẾ HOẠCH NĂM 2021			GHI CHÚ
				TỔNG	VỐN VAY TM	VỐN TỰ CÓ	TỔNG	VỐN VAY TM	VỐN TỰ CÓ	
1	Đầu tư xây dựng Cảng Đình Vũ - GĐIII	277.315	500	3.491		3.491				
	Gói 5B - Hệ thống cấp điện sau bến số 7 Cảng Đình Vũ	5.842	416							
	Gói 4B - Tư vấn lập hồ sơ yêu cầu, đánh giá hồ sơ đề xuất gói thầu 5B		26							
	Gói 6B - Tư vấn giám sát thi công xây lắp gói thầu 5B		58							
	Gói 5C - Đường bãi, hệ thống cấp thoát nước sau bến số 7			3.491		3.491				
2	Đầu tư xây dựng bãi chứa hàng hậu phương bến 5, 6 - CN Cảng Tân Vũ	134.609	7.080	1.625		1.625	2.184		2.184	
	Gói số 7: Xây dựng bãi hậu phương cầu 5, 6 - Chi nhánh Cảng Tân Vũ	55.659	4.747				811		811	
	Gói số 9: Giám sát thi công xây dựng bãi hậu phương cầu 5, 6 - Chi nhánh Cảng Tân Vũ	1.062	93							
	Gói số 10: Nhà điều hành thủ tục và Nhà xe - Chi nhánh Cảng Tân Vũ	49.793	731				731		731	
	Gói số 12: Giám sát thi công "Nhà điều hành thủ tục và Nhà xe - Chi nhánh Cảng Tân Vũ"	927	63				63		63	
	Gói 19: Kho hàng CFS - CN Cảng Tân Vũ	30.274	1.317	1.625		1.625	495		495	
	Gói 21 - Giám sát thi công xây dựng kho hàng CFS	881	129				84		84	
3	Hệ thống điện chiếu sáng bãi hậu phương cầu 2 CN Cảng Tân Vũ	1.108					171		171	
4	Cải tạo cầu 3, 4 - Chi nhánh Cảng Chùa Vẽ để phục vụ lắp đặt cần cầu quay	21.378	6.000				8.000		8.000	
5	Thực hiện giải ngân các công trình đã hoàn thành thi công		9.000				5.000		5.000	
	Các dự án thực hiện năm 2019		2.654	895		895	16		16	
1	Các dự án đầu tư nhỏ	10.000	2.654	895		895	16		16	
1.1	Tại CN Tân Vũ		1.500				16		16	
	Trạm cấp phát nhiên liệu Diesel		1.500							

TT	TÊN DỰ ÁN	TỔNG MỨC ĐẦU TƯ	KẾ HOẠCH NĂM 2020	THỰC HIỆN NĂM 2020			KẾ HOẠCH NĂM 2021			GHI CHÚ
				TỔNG	VỐN VAY TM	VỐN TỰ CÓ	TỔNG	VỐN VAY TM	VỐN TỰ CÓ	
	<i>Xây dựng các hạng mục quanh kho CFS (phục vụ cho thuê) chi nhánh Cảng Tân Vũ</i>	352					16		16	
1.2	Tại CN Chùa Vẽ		1.154	895		895				
	<i>Xây dựng trạm cân 120T CN Chùa Vẽ</i>	1.320	1.154	895		895				
	Các dự án khởi công năm 2020 chuyển sang	3.400	8.900	44		44	4.739		4.739	
1	Bãi đội cơ giới mở rộng CN Cảng Tân Vũ	2.500	2.500				1500		1.500	
2	Kết nối mạch vòng 22kV từ trạm 2 đến trạm 5 tại Chi nhánh Cảng Tân Vũ	900	900				950		950	
3	Các công trình đầu tư nhỏ	101.500	5.500	44		44	2.289		2.289	
3.1	<i>Chi nhánh Cảng Chùa Vẽ</i>	3.000	3.000							
3.2	<i>Chi nhánh Cảng Tân Vũ</i>	2.500	2.500	44		44	2.289		2.289	
	Công trình hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt - Chi nhánh Cảng Tân Vũ	2.308		19		19	2.289		2.289	
	Công trình "Xây dựng các hạng mục phụ trợ tại bãi tiền phương sau cầu 3 Chi nhánh Cảng Tân Vũ"	628		15		15				
	Công trình "Xây dựng các hạng mục phụ trợ tại bãi tiền phương sau cầu 5 Chi nhánh Cảng Tân Vũ"	854		10		10				
	Các dự án khởi công năm 2021	151.000					5.000		5.000	
1	Cải tạo công năng Chi nhánh Cảng Chùa Vẽ:						5000		5.000	
1.1	Nạo vét vũng quay tàu, đánh giá tác động môi trường, PCCC, kiểm định và nâng cấp cầu cảng	30.000					2000		2.000	
1.2	Kéo dài cầu tàu về phía thượng lưu (84m)	96.000					3000		3.000	
2	Các công trình đầu tư nhỏ									
C	DỰ ÁN CÔNG NGHỆ THÔNG TIN		17.931	2.218		2.218	33.882		33.882	
I	Dự án năm 2019 chuyển sang	22.450	3.431	1.954		1.954	11.175		11.175	
1	Dự án đầu tư hệ thống thông tin quản lý tài chính kế toán Cảng Hải Phòng	3.500	2.963	1.604		1.604	1.087		1.087	

TT	TÊN DỰ ÁN	TỔNG MỨC ĐẦU TƯ	KẾ HOẠCH NĂM 2020	THỰC HIỆN NĂM 2020			KẾ HOẠCH NĂM 2021			GHI CHÚ
				TỔNG	VỐN VAY TM	VỐN TỰ CÓ	TỔNG	VỐN VAY TM	VỐN TỰ CÓ	
2	Trang bị hệ thống tự động kiểm tra container nhập tàu tại Chi nhánh Cảng Tân Vũ	8.000	88	68		68	88		88	
3	Trang bị hệ thống tự động kiểm tra container nhập xuất qua cổng tại Chi nhánh Cảng Tân Vũ	10.000	100				10.000		10.000	
4	Trang bị phần mềm quản lý văn bản và điều hành công việc qua mạng	950	280	283		283				
II	Dự án năm 2020	22.300	14.500	264		264	22.707		22.707	
1	Trang bị phần mềm ảo hóa, thiết bị lưu trữ và thiết bị mạng cho phòng máy chủ Chi nhánh Cảng Tân Vũ	2.500	2.500	12		12	2.500		2.500	
2	Trang bị camera IP tại bãi và cầu tàu Chi nhánh Cảng Tân Vũ	2.500	2.500				2.500		2.500	
3	Lắp đặt hệ thống wifi và camera đầu cần tại Chi nhánh Cảng Tân Vũ	2.500	2.500	12		12	2.500		2.500	
4	Xây dựng phần mềm quản lý kỹ thuật vật tư, bảo trì bảo dưỡng	2.800	2.800	12		12	2.800		2.800	
5	Xây dựng phần mềm và trang bị máy tính cầm tay phục vụ công tác giao nhận bảo quản tại Bãi ô tô tự hành	500	500	4		4	500		500	
6	Trang bị máy tính chuyên dụng phục vụ phần mềm PL-TOS tại Chi nhánh Cảng Tân Vũ	2.000	2.000							
7	Mua sắm thiết bị CNTT phục vụ cho việc triển khai sử dụng hệ thống phần mềm TOS tại Chi nhánh Cảng Chùa Vẽ	9.500	1.700				9.500		9.500	
8	Lắp đặt mạng LAN và camera giám sát tại Trung tâm sửa chữa	224		224		224				
9	Xây dựng bổ sung chức năng phần mềm kết nối chuyển dữ liệu từ phần mềm PL-TOS sang phần mềm MIS-G3 làm cơ sở tính lương cho người lao động tại Chi nhánh Cảng Tân Vũ	350					350		350	
10	Nâng cấp, xây dựng bổ sung chức năng phần mềm kết nối, trao đổi dữ liệu hải quan (PL-CEM)	482					482		482	
11	Xây dựng bổ sung chức năng website Cảng Hải Phòng	125					125		125	

TT	TÊN DỰ ÁN	TỔNG MỨC ĐẦU TƯ	KẾ HOẠCH NĂM 2020	THỰC HIỆN NĂM 2020			KẾ HOẠCH NĂM 2021			GHI CHÚ
				TỔNG	VỐN VAY TM	VỐN TỰ CÓ	TỔNG	VỐN VAY TM	VỐN TỰ CÓ	
12	Trang bị thay thế thiết bị thu phát sóng vô tuyến, máy tính di động chuyên dụng lắp đặt tại hiện trường sản xuất và trên các RTG/RS tại Chi nhánh Cảng Tân Vũ	950					950		950	
13	Phần mềm báo cáo cảng biển	500					500		500	
D	CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ MỞ RỘNG	6.946.087	67.680	5.691		5.691	135.429	28.353	107.076	
I	Dự án đầu tư xây dựng các bến container số 3 và số 4 thuộc Cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng (tại Khu bến cảng Lạch Huyện), thành phố Hải Phòng	6.946.087	67.680	5.691		5.691	135.429	28.353	107.076	
CÔNG TY TNHH MTV CẢNG HOÀNG DIỆU (E+F)			10.300				9.300		9.300	
E	ĐẦU TƯ MUA SẴM THIẾT BỊ		9.300				9.300		9.300	
	Dự án đã phê duyệt năm 2018 chuyển tiếp sang 2020	7.700	1.600				1.600		1.600	
1	Xe xúc gạt bánh xích	1.600	1.600				1.600		1.600	
	Dự án đã phê duyệt năm 2019 chuyển tiếp sang 2020	7.700	7.700				7.700		7.700	
1	Cân treo điện tử	500	500				500		500	
2	Ô tô đầu kéo và rơ moóc	7.200	7.200				7.200		7.200	
F	ĐẦU TƯ CƠ SỞ HẠ TẦNG		1.000							
	Các dự án thực hiện năm 2019									
1	Các công trình đầu tư nhỏ	500								
	Các dự án khởi công năm 2020	1.000	1.000							
1	Các công trình đầu tư nhỏ	1.000	1.000							
	Dự án dự kiến khởi công mới năm 2021									
1	Các dự án đầu tư nhỏ									